Ứng dụng MFC (Visual C++) trong mô phỏng Robot và hệ Cơ điện tử



Bài 4: Mô phỏng Robot với đồ họa MFC

PHAM MINH QUÂN

mquan.ph@gmail.com

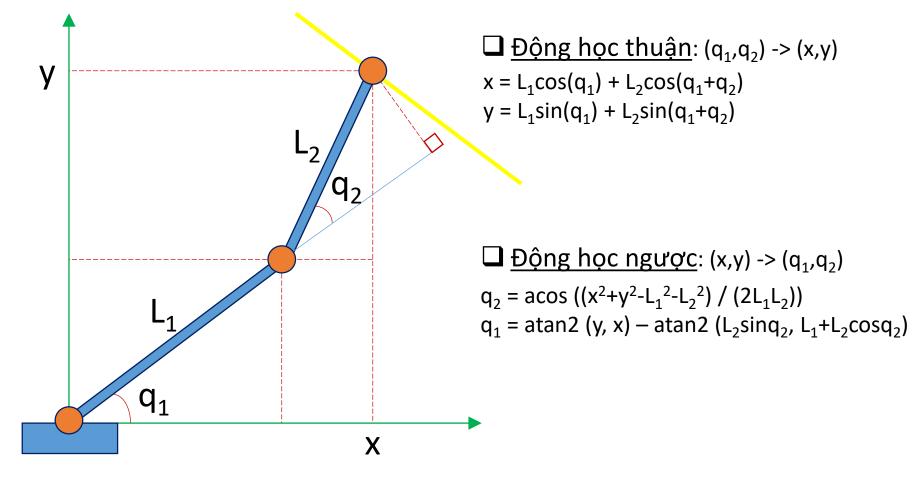
Nội dung



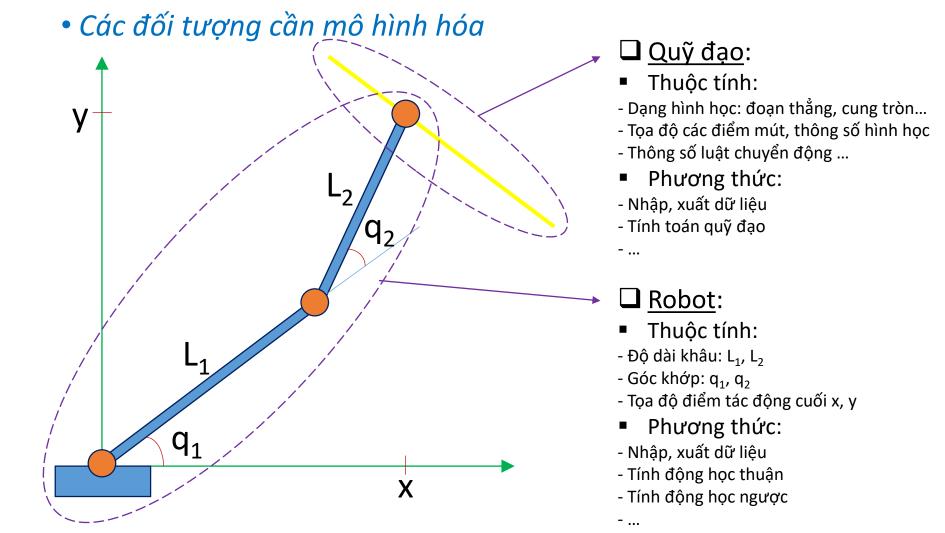
- 1. Cấu trúc Robot chuỗi 2 khâu đơn giản
- 2. Thực hành mô phỏng Robot với đồ họa MFC
 - 2.1. Xây dựng lớp quản lý robot
 - 2.2. Xây dựng lớp quản lý quỹ đạo
 - 2.3. Mô phỏng Robot trong hộp thoại MFC
 - 2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

1. Cấu trúc một Robot chuỗi 2 khớp quay

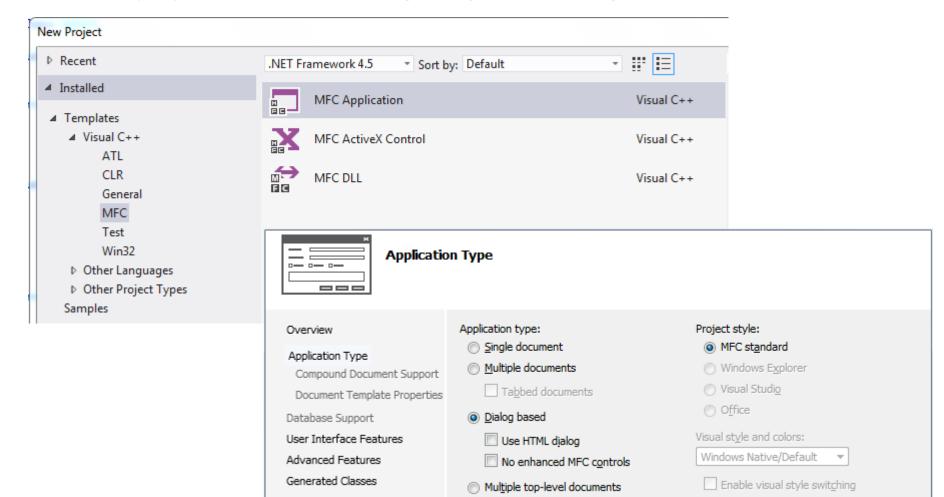
Động học thuận và động học ngược



1. Cấu trúc một Robot chuỗi 2 khớp quay



☐ Tạo project mới với kiểu ứng dụng MFC, Dialog-based



2.1. Xây dựng lớp quản lý Robot

- > Tạo lớp mới để quản lý đối tượng Robot //Cách tạo lớp mới như hướng dẫn trong Bài 2
- Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Robot) như sau

File Robot.h

```
#pragma once
□class Robot
 public:
     Robot(void);
     ~Robot(void);
 protected:
     double 11,12;
     double q1,q2;
     double x,y;
 public:
     void Setconfig(double par1, double par2);
     void Setjoints(double par1, double par2);
     void Setpos(double par1, double par2);
     double Getx(); double Gety();
     double Getq1(); double Getq2();
     void DrawRobot(CDC *pDC, int zoom, COLORREF crColor, int x 0, int y 0);
 protected:
     void FwdKin();
     void InvKin();
 };
```

2.1. Xây dựng lớp quản lý Robot

Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Robot) như sau

```
File Robot.cpp
□#include "stdafx.h"
 #include "Robot.h"
 #include "math.h"

    □ Robot::Robot(void)

     11=0.25;
     12=0.15;
     q1=0; q2=0;
     FwdKin();

    □ Robot::~Robot(void)

 }
□void Robot::FwdKin()
     x=11*cos(q1)+12*cos(q1+q2);
     y=l1*sin(q1)+l2*sin(q1+q2);
□void Robot::InvKin()
     q2=acos((x*x+y*y-11*11-12*12)/(2*11*12));
     q1=atan2(y,x)-atan2(12*sin(q2),11+12*cos(q2));
```

```
─void Robot::Setconfig(double par1, double par2)
     11=par1; 12=par2;
     FwdKin();

□void Robot::Setjoints(double par1, double par2)
     q1=par1; q2=par2;
     FwdKin();
□void Robot::Setpos(double par1, double par2)
     x=par1; y=par2;
     InvKin();
 double Robot::Getx() { return x; }
 double Robot::Gety() { return y; }
 double Robot::Getq1() { return q1;}
 double Robot::Getq2() { return q2;}
```

2.1. Xây dựng lớp quản lý Robot

Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Robot) như sau

File Robot.cpp

```
    □void Robot::DrawRobot(CDC *pDC, int zoom, COLORREF crColor, int x 0, int y 0)

     pDC->SetBkMode(TRANSPARENT);
     CPen *pPen=new CPen(PS SOLID,3,crColor);
     CBrush *pBrush=new CBrush(crColor);
     pDC->SelectObject(pPen);
     pDC->SelectObject(pBrush);
     pDC->MoveTo(x 0,y 0);
     int x j = x 0+11*cos(q1)*zoom; int y j = y 0-11*sin(q1)*zoom;
                                                                      // Vẽ các khâu
     pDC->LineTo(x_j,y_j);
     int x_e = x_0+x*zoom; int y_e = y_0-y*zoom;
     pDC->LineTo(x e,y e);
     pDC->Ellipse(x_0-8,y_0-8,x_0+8,y_0+8);
                                                                      // Vẽ các khớp
     pDC->Ellipse(x j-8,y j-8,x j+8,y j+8);
     pDC->Ellipse(x_e-8,y_e-8,x_e+8,y_e+8);
     CRect rect(x_0-20, y_0, x_0+20, y_0+20);
     pDC->FrameRect(rect,pBrush);
     delete pDC->SelectStockObject(WHITE PEN);
     delete pDC->SelectStockObject(WHITE BRUSH);
```

(Lưu ý: trục Y đồ họa hướng xuống dưới, ngược với trục Y làm việc của robot, nên các tọa độ liên quan đến Y cần điều chỉnh bằng dấu "-")

2.2. Xây dựng lớp quản lý Quỹ đạo

- > Tạo lớp mới để quản lý đối tượng Quỹ đạo
- Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Trajectory) như sau

File Trajectory.h

```
#pragma once
□class Trajectory
  public:
     Trajectory(void);
     ~Trajectory(void);
  protected:
      int type;
     double x0,y0,x1,y1;
      double cex, cey, ra;
     double speed;
     double t, x, y;
  public:
     void SetLine(double px0, double py0, double px1, double py1, double spd);
     void SetCircle(double px, double py, double pra, double spd);
     void SetType(int tp);
     void SetTime(double time);
      double Getx(); double Gety();
     void DrawTrajectory(CDC *pDC, int zoom, COLORREF crColor, int x 0, int y 0);
 protected:
     void ComputePos();
 };
```

2.2. Xây dựng lớp quản lý Quỹ đạo

Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Trajectory) như sau

File Trajectory.cpp

```
□#include "stdafx.h"
 #include "Trajectory.h"
 #include "math.h"
□Trajectory::Trajectory(void)
     type =1;
     x0=0.3; y0=-0.1; x1=0; y1=0.2;
     cex=0.2; cey=0.15; ra=0.1;
     speed=1;
     t=0:
     ComputePos();
                                                                               □void Trajectory::SetType(int tp)
□Trajectory::~Trajectory(void)
| {}
                                                                                     type=tp;
                                                                               □void Trajectory::SetTime(double time)
 void Trajectory::SetLine(double px0, double py0,
double px1, double py1, double spd)
                                                                                     t=time;
                                                                                     ComputePos();
     x0=px0; y0=py0; x1=px1; y1=py1; speed=spd;
                                                                                 double Trajectory::Getx() { return x; }
void Trajectory::SetCircle(double px, double py, double pra, double spd)
                                                                                 double Trajectory::Gety() { return y; }
     cex=px; cey=py; ra=pra; speed=spd;
```

2.2. Xây dựng lớp quản lý Quỹ đạo

Khai báo và định nghĩa lớp mới (lớp Trajectory) như sau

File Trajectory.cpp

void Trajectory::DrawTrajectory(CDC *pDC, int zoom,

COLORREF crColor, int x_0, int y_0)

{
 pDC->SetBkMode(TRANSPARENT);
 CPen *pPen=new CPen(PS_SOLID,1,crColor);
 pDC->SelectObject(pPen);

 switch (type)
 {
 case 1:
 pDC->MoveTo(x_0+x0*zoom,y_0-y0*zoom);
 pDC->LineTo(x_0+x1*zoom,y_0-y1*zoom);
 break;
 case 2:
 pDC->MoveTo(x_0+(cex+ra)*zoom,y_0-cey*zoom);
 pDC->AngleArc(x_0+cex*zoom,y_0-cey*zoom,ra*zoom,0,360);
 break;
 }

 delete pDC->SelectStockObject(WHITE_PEN);
}

2.3. Mô phỏng Robot trong hộp thoại MFC

> "include" file tiêu đề của các lớp mới tạo trong file ...Dlg.h

```
⊟#include "Robot.h"

#include "Trajectory.h"
```

Khai báo một số biến mới trong file ...Dlg.h

```
Robot rb1;
Trajectory trj1;

float t;
int x_0, y_0;
int zoom_scale;
COLORREF Robot_color, Traj_color;
```

Khai báo và định nghĩa hàm DrawScreen(...)

2.3. Mô phỏng Robot trong hộp thoại MFC

Khởi tạo giá trị cho các biến mới

- Thêm hàm OnTimer() cho lớp C...Dlg (như hướng dẫn trong Bài 1)
- Viết nội dung cho hàm OnTimer() như sau

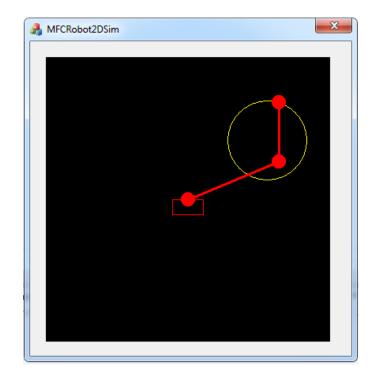
```
Image: Imag
```

2.3. Mô phỏng Robot trong hộp thoại MFC

> Thiết lập Timer

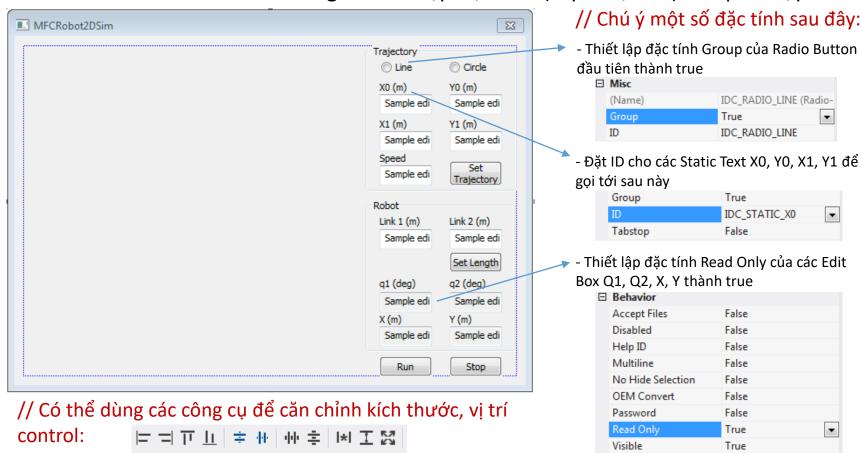
```
SetTimer(1,100,NULL); // File ...Dlg.cpp, hàm OnInitDialog()
```

Kết quả chạy:
 Điểm tác động cuối của Robot
 di chuyển theo quỹ đạo



2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Thêm các điều khiển vào dialog và thiết lập đặc tính (caption, ID...) cho phù hợp



2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Thêm các biến để quản lý các control

File ...Dlg.h

```
int radio_traj;
double edit_par1;
double edit_par2;
double edit_par3;
double edit_par4;
double edit_spd;
double edit_L1;
double edit_L2;
```

File ...Dlg.cpp

```
□ CMFCRobot2DSimDlg::CMFCRobot2DSimDlg(CWnd* pParent /*=NULL*/)
     : CDialogEx(CMFCRobot2DSimDlg::IDD, pParent)
     , radio traj(0)
      , edit par1(0)
     , edit par2(0)
      , edit par3(0)
      , edit par4(0)
     , edit_spd(0)
     , edit_L1(0)
     , edit_L2(0)
     m hIcon = AfxGetApp()->LoadIcon(IDR MAINFRAME);
□void CMFCRobot2DSimDlg::DoDataExchange(CDataExchange* pDX)
     CDialogEx::DoDataExchange(pDX);
     DDX_Radio(pDX, IDC_RADIO_LINE, radio traj);
     DDX Text(pDX, IDC EDIT1, edit par1);
     DDX_Text(pDX, IDC_EDIT2, edit_par2);
     DDX_Text(pDX, IDC_EDIT3, edit_par3);
     DDX Text(pDX, IDC EDIT4, edit par4);
     DDX Text(pDX, IDC EDIT SPEED, edit spd);
     DDX_Text(pDX, IDC_EDIT_L1, edit_L1);
     DDX Text(pDX, IDC EDIT L2, edit L2);
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Bổ sung vào lớp Robot hàm sau

Bổ sung vào lớp Trajectory các hàm sau

```
void GetLine(double &px0, double &py0, double &px1, double &py1, double &spd);

// File Trajectory.h

void GetCircle(double &px, double &py, double &pra, double &spd);

// File Trajectory.h

// File Trajectory.h

// File Trajectory.cpp

// F
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Khai báo thêm biến trong lớp C...Dlg

```
LPCTSTR NumberFormat;
```

Khai báo và định nghĩa thêm các hàm trong lớp C...Dlg

File ...Dlg.h

```
void DrawAll();
void UpdateTrajectoryMode(int radio_value);
void DisplayRobotStatus(LPCTSTR NFormat);
```

File ...Dlg.cpp

```
void CMFCRobot2DSimDlg::DrawAll()
{
    CClientDC dc(this);
    DrawScreen(&dc, 20,20,x_0*2-20,y_0*2-20);
    trj1.DrawTrajectory(&dc,zoom_scale,Traj_color, x_0,y_0);
    trj1.SetTime(t);
    rb1.Setpos(trj1.Getx(),trj1.Gety());
    rb1.DrawRobot(&dc,zoom_scale,Robot_color, x_0,y_0);
}
```

```
void CMFCRobot2DSimDlg::DisplayRobotStatus(LPCTSTR NFormat)
{
    CString str;
    str.Format(NFormat,rb1.Getx());
    GetDlgItem(IDC_EDIT_X)->SetWindowText(str);
    str.Format(NFormat,rb1.Gety());
    GetDlgItem(IDC_EDIT_Y)->SetWindowText(str);
    str.Format(NFormat,rb1.Getq1()*180/3.14159);
    GetDlgItem(IDC_EDIT_Q1)->SetWindowText(str);
    str.Format(NFormat,rb1.Getq2()*180/3.14159);
    GetDlgItem(IDC_EDIT_Q2)->SetWindowText(str);
}
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Khai báo và định nghĩa thêm các hàm trong lớp C...Dlg

•••

```
□void CMFCRobot2DSimDlg::UpdateTrajectoryMode(int radio value)
     trj1.SetType(radio value+1);
     switch (radio value)
     case 0:
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_X0,_T("X0 (m)"));
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_Y0,_T("Y0 (m)"));
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_X1,_T("X1 (m)"));
         GetDlgItem(IDC_STATIC_Y1)->ShowWindow(TRUE);
         GetDlgItem(IDC EDIT4)->ShowWindow(TRUE);
         trj1.GetLine(edit_par1, edit_par2, edit_par3, edit_par4, edit_spd);
         break:
     case 1:
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_X0,_T("X_center(m)"));
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_Y0,_T("Y_center(m)"));
         SetDlgItemText(IDC_STATIC_X1,_T("Radius (m)"));
         GetDlgItem(IDC_STATIC_Y1)->ShowWindow(FALSE);
         GetDlgItem(IDC EDIT4)->ShowWindow(FALSE);
         trj1.GetCircle(edit par1, edit par2, edit par3, edit spd);
         break:
     UpdateData(FALSE);
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Cập nhật hàm OnInitDialog()

```
// TODO: Add extra initialization here
UpdateTrajectoryMode(radio_traj);
rb1.Getconfig(edit_L1, edit_L2);
UpdateData(FALSE);

t = 0;
trj1.SetTime(t);
rb1.Setpos(trj1.Getx(), trj1.Gety());
NumberFormat = _T("%.2f");
DisplayRobotStatus(NumberFormat);

Robot_color = RGB(255,0,0);
Traj_color = RGB(255,255,0);
zoom_scale = 500;
x_0 = 200;
y_0 = 200;
```

Cập nhật hàm OnTimer()

```
void CMFCRobot2DSimDlg::OnTimer(UINT_PTR nIDEvent)
{
    // TODO: Add your message handler code here and/or call default
    DrawAll();
    DisplayRobotStatus(NumberFormat);
    t+=0.1;
    CDialogEx::OnTimer(nIDEvent);
}
```

Cập nhật hàm OnPaint()

```
else
{
    DrawAll();
    CDialogEx::OnPaint();
}
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Click đúp vào các control trên giao diện dialog để chương trình tự động thêm các hàm bắt sự kiện sau:

File ...Dlg.h

```
afx_msg void OnBnClickedRadioLine();
afx_msg void OnBnClickedRadioCircle();
afx_msg void OnBnClickedButtonSetTraj();
afx_msg void OnBnClickedButtonSetLength();
afx_msg void OnBnClickedButtonRun();
afx_msg void OnBnClickedButtonStop();
```

File ...Dlg.cpp

```
BEGIN_MESSAGE_MAP(CMFCRobot2DSimDlg, CDialogEx)

ON_WM_SYSCOMMAND()

ON_WM_PAINT()

ON_WM_QUERYDRAGICON()

ON_BM_CLICKED(IDC_RADIO_LINE, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedRadioLine)

ON_BN_CLICKED(IDC_RADIO_CIRCLE, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedRadioCircle)

ON_BN_CLICKED(IDC_BUTTON_SET_TRAJ, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonSetTraj)

ON_BN_CLICKED(IDC_BUTTON_SET_LENGTH, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonSetLength)

ON_BN_CLICKED(IDC_BUTTON_RUN, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonRun)

ON_BN_CLICKED(IDC_BUTTON_RUN, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonRun)

ON_BN_CLICKED(IDC_BUTTON_STOP, &CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonStop)

END_MESSAGE_MAP()
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Viết code cho các hàm vừa thêm

File ...Dlg.cpp

```
void CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedRadioLine()

{
    // TODO: Add your control notification handler code here
    radio_traj = 0;
    UpdateTrajectoryMode(radio_traj);
    t=0;
    DrawAll();
}

void CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedRadioCircle()

{
    // TODO: Add your control notification handler code here
    radio_traj = 1;
    UpdateTrajectoryMode(radio_traj);
    t=0;
    DrawAll();
}
```

•••

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng

Viết code cho các hàm vừa thêm

File ...Dlg.cpp

```
// TODO: Add your control notification handler code here
     UpdateData(TRUE);
     switch (radio_traj)
         case 0:
             trj1.SetLine(edit par1, edit par2, edit par3, edit par4, edit spd);
         case 1:
             trj1.SetCircle(edit_par1, edit_par2, edit_par3, edit_spd);
             break;

    □void CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonRun()

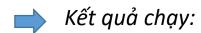
     DrawAll();
                                                                    // TODO: Add your control notification handler code here

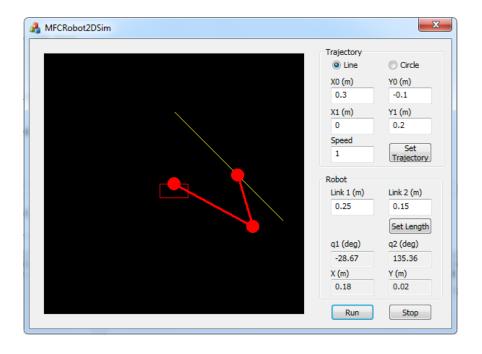
    □void CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonSetLength()

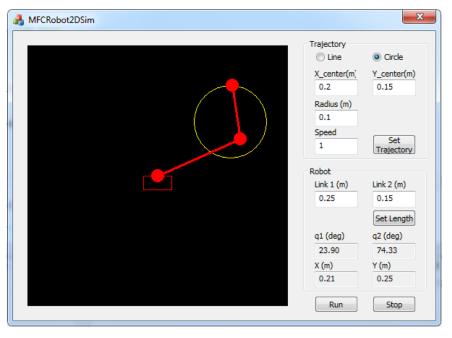
                                                                    SetTimer(1,100,NULL);
     // TODO: Add your control notification handler code here

─ void CMFCRobot2DSimDlg::OnBnClickedButtonStop()
     UpdateData(TRUE);
     rb1.Setconfig(edit_L1, edit_L2);
                                                                    // TODO: Add your control notification handler code here
     t=0:
                                                                    KillTimer(1);
     DrawAll();
```

2.4. Thêm các control của MFC để hoàn thiện ứng dụng







Hết Bài 4

